

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày 18/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hồng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thùy
2. Ông Nguyễn Đắc Nhơn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Nguyên, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đắc R'lấp.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Hoa, Kiểm Sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017 tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2017/HSST, ngày 22 tháng 02 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Lê Hữu L**, sinh năm 1968 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; trú tại: Thôn 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông Lê C, sinh năm 1933 và bà Hứa Thị G (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1969; có 01 con, sinh năm 1995; tạm giữ từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Yên Văn M**, sinh năm 1979 tại tỉnh Thanh Hóa; trú tại: Thôn 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 3/12; con ông Yên Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1951; có vợ là Lương Thị T, sinh năm 1991; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016; tạm giữ từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. **Nguyễn Thành T**, tên gọi khác: T gà; sinh năm 1983 tại tỉnh Quảng Ngãi; trú tại: Thôn 11, xã Nh, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Thợ sửa xe máy; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị T (đã chết); có vợ là Hồ Thị Kim G, sinh năm 1988; có 01 con, sinh năm 2006; tạm

giữ từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. **Ngô Q**, sinh năm 1979 tại tỉnh Quảng Ngãi; trú tại: Thôn T, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Ngô L, sinh năm 1945 và bà Trương Thị Thu V (đã chết); có vợ là Vũ Thị T, sinh năm 1983; có 01 con, sinh năm 2006; tạm giữ từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. **Nguyễn Văn D**, tên gọi khác: D heo, sinh năm 1974 tại tỉnh Bắc Giang; trú tại: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Mổ heo; trình độ học vấn: Lớp 06/12; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1937 và bà Vũ Thị Th, sinh năm 1941; có vợ là Vi Thị L, sinh năm 1971; có 01 con, sinh năm 2008 tạm giữ từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Tiền án: 01 tiền án, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù, về tội “*Đánh bạc*” tại Bản án số 91/2013/HSST, ngày 20/9/2013. Hiện đang chấp hành án.

6. **Đặng Kim T**, sinh năm 1982 tại tỉnh Bình Định; trú tại: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 12/12 ; con ông Đặng Kim S, sinh năm 1956 và bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1957; có vợ là Đoàn Thị Yến N, sinh năm 1997; có 01 con, sinh năm 2016; tạm giữ từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

7. **Lê Đắc S**, sinh năm 1978 tại tỉnh Thái Bình; trú tại: Thôn T, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 5/12; con ông Lê Đắc N (đã chết) và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1953; có vợ là Hà Thị D, sinh năm 1984; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2006; tạm giữ từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

8. **Đặng Vinh H**, sinh năm 1984 tại tỉnh Bình Thuận; trú tại: Thôn 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Sửa xe máy; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Đặng Văn B, sinh năm 1943 và bà Vũ Thị X, sinh năm 1951; tạm giữ từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

9. **Lê Sỹ C**, sinh năm 1981 tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký NKTT: Tổ 3, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 7/12; con ông Lê Như L, sinh năm 1949 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1954; có vợ Lê Thị Kiều L, sinh năm 1988; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013; tạm giữ từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

10. **Nguyễn Công H**, sinh năm 1970 tại tỉnh Nam Định; trú tại: Thôn 7, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông Nguyễn Công H, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1942; có vợ là Dương Thị Hương T, sinh năm 1974; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2010; được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

11. **Trương Hữu H**, sinh năm 1985 tại tỉnh Quảng Ngãi; trú tại: Thôn 7, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông Trương Hữu H (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1949; được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lê Hữu L, Yên Văn M, Nguyễn Thành T, Ngô Q, Nguyễn Văn D, Đặng Kim T, Lê Đắc S, Đặng Vinh H, Lê Sỹ C, Nguyễn Công H, Trương Hữu H bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 27/08/2016 sau khi đi ăn sáng về thì Lê Hữu L, Nguyễn Công H, Nguyễn Văn D gặp Yên Văn M, Đặng Kim T đang ngồi uống nước tại nhà Lê Hữu L thuộc thôn 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Lúc này M rủ mọi người đánh bài binh liêng ăn tiền, thắng thua mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Những người tham gia chơi gồm M, Nguyễn Văn D, Nguyễn Công H, Đặng Kim T và L chung một cửa, công cụ gồm một bộ bài tú lơ khơ 52 lá, bàn, ghế có sẵn ở nhà của L. Trước khi đánh bạc Nguyễn Công H có 4.000.000 đồng, Nguyễn Văn D có 450.000đ đồng, M có 320.000 đồng, Đặng Kim T có 240.000 đồng, L có 250.000 đồng và sử dụng để đánh bạc ăn tiền. L và Đặng Kim T mỗi người góp 200.000 đồng và thay nhau cầm bài, khi đang đánh L đi mua thêm năm bộ bài tú lơ khơ hết 50.000 đồng. Đánh được khoảng 30 phút thì có thêm Trương Hữu H xuống chơi và tham gia đánh bài ăn tiền cùng với những người trên, khi đi Trương Hữu H có 600.000 đồng và sử dụng để đánh bài, một lúc sau có Nguyễn Thành T xuống ngồi chơi và xem mọi người đánh bài. Khi đi Nguyễn Thành T có 1.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Tiếp tục đánh được 30 phút thì Trần Uy V, sinh năm: 1982, trú tại: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông chở Lê Sỹ C đi qua nhà của L, thấy có Nguyễn Công H ở đây nên cả hai vào chơi và ngồi sau lưng Nguyễn Công H xem đánh bài, khi đi C mang theo số tiền là 9.500.000 đồng sử dụng đánh bạc. Lúc này những người chơi trên rủ nhau chuyển qua đánh bài binh xập xám 13 lá ăn tiền, thắng thua mỗi ván với số tiền là 200.000 đồng. Do đánh bài ăn thua số tiền lớn nên Nguyễn Văn D nghỉ và kiểm tra lại tiền thì thắng được số tiền là 250.000 đồng, Đặng Kim T không thắng không thua và đứng dậy đi về, Trương Hữu H cũng nghỉ kiểm tra lại số tiền cũng không thắng, không thua và có cho L mượn số tiền là 1.000.000 đồng để đánh bài. Lúc này những người trực tiếp chơi bài binh xập xám ăn tiền gồm có Nguyễn Công H, C, L, Nguyễn Thành T và M chung một cửa. Nguyễn Thành T góp số tiền 500.000 đồng chung với M và cho M mượn số tiền 500.000 đồng để đánh bài, hai người thay nhau cầm bài, đánh khoảng 30 phút thì Nguyễn Thành T nghỉ không đánh nữa, cả hai kiểm tra lại tiền thì thắng được số tiền là 1.110.000 đồng, Nguyễn Thành T lấy số tiền là 500.000 đồng, M lấy số tiền là 600.000 đồng, sau đó Nguyễn Thành T tiếp tục mượn bài của M cá cược với bài của C một ván với số tiền là 500.000 đồng, Nguyễn Thành T thua, Nguyễn Thành T lại mượn bài của Trương Hữu H cá cược tiếp hai ván với bài C mỗi ván với số tiền là

500.000 đồng, Nguyễn Thành T thắng một ván, thua một ván, sau đó thì đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày có Đặng Vinh H xuống nhà của L chơi, khi đi mang theo số tiền 2.000.000 đồng, Đặng Vinh H đứng xem mọi người đánh bài ăn tiền một lúc thì sử dụng số tiền trên và mượn bài của L cá cược với bài của C tổng cộng ba ván, ván thứ nhất thắng được số tiền là 200.000 đồng, ván thứ hai thắng được số tiền là 300.000 đồng, ván thứ ba thắng được số tiền là 500.000 đồng thì nghỉ không đánh nữa. Đánh được một lúc, M thắng được số tiền là 2.000.000 đồng lúc này Nguyễn Văn D ở ngoài vào góp vốn chung với M mỗi người với số tiền là 1.000.000 đồng nhưng do D không có tiền nên mượn tiền của M để chung, đánh được một lúc thì thắng được số tiền là 200.000 đồng, D nghỉ và không lấy số tiền trên mà đưa cho M. Lúc này Nguyễn Thành T, Đặng Kim T, Nguyễn Công H sau khi về nhà thì tiếp tục quay lại xem các những người còn lại đánh bài. Khi D không góp với M nữa thì có Ngô Q từ nhà ở xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông xuống nhà của L để thuê xe ô tô, thấy mọi người đánh bài ăn tiền nên xin góp tiền chung với M, mỗi người góp số tiền 1.000.000 đồng, M đồng ý và đưa toàn bộ số tiền của mình cho Q giữ, hai người thay nhau cầm bài. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì có Lê Đắc S từ nhà xuống chợ N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để mua cây giống và có ghé qua nhà L ngồi chơi, khi vào thấy mọi người đánh bài ăn tiền nên tham gia cùng, khi đi S mang theo số tiền là 4.430.000 đồng và sử dụng số tiền 1.430.000 đồng để đánh bài, S đứng phía sau lưng L và mượn bài của L cá cược riêng với ba người chơi còn lại mỗi ván với số tiền là 100.000 đồng, ván thứ nhất thắng được số tiền là 100.000 đồng, ván thứ hai thua số tiền là 100.000 đồng.

Đến 15 giờ ngày 27/8/2016 các đối tượng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp bắt quả tang, riêng đối với Nguyễn Công H đã về nhà trước đó, Trương Hữu H bỏ trốn nhưng sau đó cả hai đã đến Cơ quan công an huyện Đắk R'lấp đầu thú và khai nhận hành vi đánh bạc của mình, đồng thời Nguyễn Công H đã giao nộp lại số tiền 3.000.000 đồng, Trương Hữu H giao nộp 750.000 đồng khai nhận đã sử dụng vào mục đích đánh bạc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp.

Trong quá trình đánh bạc thì Nguyễn Thành T, L, Trương Hữu H, C cá cược riêng với nhau một ván, mỗi người với số tiền là 50.000 đồng để lấy tiền mua bài. Nguyễn Thành T cá cược với L thắng nên không đưa tiền, C cá cược với Trương Hữu H thua nên C đưa số tiền là 100.000 đồng cho L để mua bài nhưng L sử dụng số tiền này để đánh bài. Sau đó Nguyễn Công H nói Trương Hữu H, C, M mỗi người đóng số tiền là 100.000 đồng đưa cho L để L mua com, nước và tiền quét dọn nhà, tổng cộng số tiền là 300.000 đồng, L sử dụng số tiền 120.000 đồng để mua com, còn lại số tiền 180.000 đồng sử dụng để đánh bài thua hết. Ngoài những người tham gia đánh bài còn có Nguyễn Đình N, sinh năm 1976, trú tại: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Trần Uy V, sinh năm 1982, trú tại: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Hà Nhật D, sinh năm 1994, trú tại: Thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông có mặt khi những người trên tham gia đánh bài nhưng ngồi xem và không đánh bài.

Thu giữ trên chiếu bạc: 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, 04 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng, 01 bàn mặt làm bằng gạch hoa kích thước (180 x 49,5 x 59,5) cm,

04 ghế nhựa màu đỏ mỗi ghế có kích thước (61 x 30 x 30) cm của Lê Hữu Lợi sử dụng làm công cụ để đánh bạc.

Thu giữ trên người những người bị bắt số tiền gồm:

- Lê Sỹ C số tiền là 9.150.000 đồng (*Chín triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*), 01 điện thoại di động iPhone 6, màu đen.

- Nguyễn Văn D số tiền 700.000 đồng (*Bảy trăm ngàn đồng*), 01 điện thoại di động iPhone 4 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202, màu đen.

- Yên Văn M số tiền 320.000 đồng (*Ba trăm hai mươi nghìn đồng*), 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230, màu đen.

- Ngô Q số tiền 2.900.000 đồng (*Hai triệu chín trăm nghìn đồng*).

- Nguyễn Thành T số tiền 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), 01 điện thoại di động iPhone 5 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202, màu xanh.

- Đặng Vinh H số tiền là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*), 01 điện thoại di động iPhone 5, màu trắng.

- Đặng Kim T số tiền là 240.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*), 01 điện thoại di động iPhone 4, màu trắng.

- Lê Đắc S số tiền là 4.430.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

- Nguyễn Đình N số tiền là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*), 01 điện thoại di động iPhone 5.

- Hà Nhật D số tiền là 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm ngàn đồng*).

Quá trình điều tra các bị can khai nhận:

Hình thức đánh bài:

Đối với đánh bài “binh liêng” ăn tiền là sử dụng bài tú lơ khơ 52 lá, trong đó có 13 loại quân bài theo thứ tự là: A (gọi là Át hoặc Xi), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J (gọi là Ri hoặc Bồi), Q (gọi là Quy hoặc Đầm), K (gọi là Ca hoặc Già). Mỗi loại quân bài có 04 (bốn) lá tương ứng với 04 (bốn) chất: Bích, Chuồn, Rô, Cơ. Bài được chia thành 05 (năm) phần cho 05 (năm) người chơi, mỗi người 09 (chín) lá, cầm cái một ván và xoay vòng. Sau khi chia bài xong mỗi người chơi sắp xếp thành 03 (ba) chi, mỗi chi 03 (ba) lá và tiến hành so bài vòng tròn với nhau, mỗi ván ăn thua với nhau từ 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) đến 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi chia bài xong nếu người nào ba chi có ba lá cùng chất, hoặc khác chất nhưng liên tiếp nhau, hoặc mỗi chi có 03 (ba) lá giống nhau thì gọi là “sập hăm” và ba người chơi còn lại chung cho người sập hăm là 100.000đ (một trăm nghìn đồng), nếu không sập hăm thì tiến hành so bài vòng tròn với nhau, người nào thắng 02 (hai) chi thì sẽ thắng.

Hình thức đánh bài binh xập xám cũng tương tự như bài binh liêng, sử dụng bài tú lơ khơ 52 lá nhưng ở đây có 04 (bốn) người chơi, mỗi người 13 (mười ba) lá. Mỗi người cầm cái một lần và xoay vòng. Sau khi chia bài xong người chơi sắp xếp thành 03 (ba) chi, chi dưới là 05 (năm) lá, chi giữa là 05 (năm) lá, chi trên cùng là 03 (ba) lá, và chi dưới lớn hơn chi giữa, chi giữa phải lớn hơn chi trên. Nếu một trong bốn người chơi có 05 (năm) lá bài liên tiếp nhau cùng chất, hoặc có ba chi mỗi chi có các lá bài liên tiếp nhau không cần cùng chất, hoặc có 04 (bốn) con bài giống nhau gọi là tứ quý, hoặc bài có 06 (sáu) đôi giống nhau, hoặc 13 (mười ba) lá bài

cùng màu thì gọi là “mậu binh” và thắng ba người còn lại. Nếu không mậu binh, những người chơi tiến hành sắp xếp bài và quy định từ lớn đến nhỏ như sau: “Cù lũ” tức là có 03 (ba) con giống nhau và một đôi sẽ thắng “thùng” tức là 05 (năm) lá bài cùng một chất không liên tiếp nhau, “thùng” sẽ thắng “sảnh” tức là 05 (năm) con bài liên tiếp nhau không cùng chất, “Sảnh” sẽ thắng “xám” tức là ba quân bài giống nhau và hai quân bài lẻ nữa, “xám” sẽ thắng “thú” tức là hai đôi giống nhau và lẻ một lá bài, “thú” sẽ thắng “zách” tức là có ba lá bài lẻ. Mỗi ván ăn thua với nhau 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra xác định, khi Công an bắt quả tang Hà Nhật D và Nguyễn Đình N, Trần Uy V là 03 đối tượng ngồi xem các đối tượng trên đánh bạc ăn tiền, Hà Nhật D, Nguyễn Đình N, Trần Uy V không tham gia đánh bạc nên cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk R’Lấp đã kiểm điểm, nhắc nhở họ về hành vi không tố giác tội phạm và xác định số tiền, điện thoại giữ trên người của N và D không liên quan đến vụ án nên đã ra quyết định trả lại số tiền là 6.000.000 đồng và 01 điện thoại di động iPhone 5 cho anh Ngọc; trả lại số tiền 1.100.000 đồng một cho anh Hà Nhật D.

Đối với số tiền thu giữ của Lê Đắc S là 4.430.000 đồng quá trình điều tra đã xác định số tiền Lê Đắc S sử dụng đánh bạc là 1.430.000 đồng còn lại 3.000.000 đồng xác định là số tiền không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp ra quyết định trao trả lại cho Lê Đắc S.

Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, 04 (bốn) bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 01 bàn mặt làm bằng gạch hoa kích thước (180 x 49,5 x 59,5) cm, 04 ghế nhựa màu đỏ mỗi ghế có kích thước (61 x 30 x 30) cm, quá trình điều tra xác định là vật chứng của vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Đắk R’lấp đã nhập kho vật chứng để bảo quản xử lý theo quy định.

Đối với chiếc điện thoại di động iPhone 6 màu đen thu giữ trên người bị can Lê Sỹ C; Chiếc điện thoại di động iPhone 4 màu trắng, chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu đen thu giữ trên người Nguyễn Văn D; Chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu đen thu giữ trên người bị can Yên Văn M; Chiếc điện thoại di động iPhone 5 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu xanh thu giữ trên người bị can Nguyễn Thành T; Chiếc điện thoại di động iPhone 5 màu trắng thu giữ trên người bị can Đặng Vinh H; Chiếc điện thoại di động iPhone 4 màu trắng thu giữ trên người bị can Đặng Kim T. Quá trình điều tra xác định không liên quan tới vụ án nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’ Lấp xác định tổng số tiền thu giữ được trên người các con bạc và số tiền truy thu được đã sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 22.240.000 đồng (*Hai mươi hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*). Hiện số tiền trên đã tạm gửi vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk R’Lấp chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 18/CTr - VKS ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk R’Lấp để xét xử các bị can Lê Hữu L, Yên Văn M, Nguyễn Thành T, Ngô Q,

Nguyễn Văn D, Đặng Kim T, Lê Đắc S, Đặng Vinh H, Lê Sỹ C, Nguyễn Công H, Trương Hữu H bị can về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự; truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp để xét xử bị can Lê Hữu Lợi về tội “*Gá bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Lê Hữu L từ 12 tháng đến 15 tháng tù

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Lê Hữu L từ 03 tháng đến 06 tháng tù

Áp dụng Điều 50 của Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Lê Hữu L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 15 tháng 21 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn D từ 06 tháng đến 09 tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016.

Áp dụng Điều 51 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 12 tháng tù, về tội “*Đánh bạc*” tại Bản án số 91/2013/HSST, ngày 20/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 17/11/2016, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2012 đến ngày 19/12/2012 và từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Lê Sỹ C từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Yên Văn M, Lê Đắc S mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước

Bị cáo Trương Hữu H từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Ngô Q, Nguyễn Thành T, Đặng Kim T mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước

Bị cáo Đặng Vinh H, Nguyễn Công H mỗi bị cáo 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền: 22.240.000 đồng (*Hai mươi hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*), đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 01 bàn mặt làm bằng gạch hoa kích thước (180 x 49,5 x 59,5) cm, 04 ghế nhựa màu đỏ mỗi ghế có kích thước (61 x 30 x 30) cm là công cụ dùng vào việc đánh bạc xét thấy không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Hữu L, Yên Văn M, Nguyễn Thành T, Ngô Q, Nguyễn Văn D, Đặng Kim T, Lê Đắc S, Đặng Vinh H, Lê Sỹ C, Nguyễn Công H, Trương Hữu H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 09 giờ 00 đến 15 giờ 00 ngày 27/8/2016 tại nhà của Lê Hữu L tại thôn 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, các bị cáo Lê Hữu L, Yên Văn M, Nguyễn Thành T, Ngô Q, Nguyễn Văn D, Đặng Kim T, Lê Đắc S, Đặng Vinh H, Lê Sỹ C, Nguyễn Công H, Trương Hữu H đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh bài binh xập xám và đánh bài binh liêng. Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 22.240.000 đồng.

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Lê Hữu L, Yên Văn M, Nguyễn Thành T, Ngô Q, Nguyễn Văn D, Đặng Kim T, Lê Đắc S, Đặng Vinh H, Lê Sỹ C, Nguyễn Công H, Trương Hữu H phạm tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Riêng đối với bị cáo Lê Hữu L ngoài hành vi đánh bạc bị cáo còn có hành vi đồng ý để cho hơn 10 con bạc đánh bạc tại nhà mình và nhận 300.000 đồng tiền xâu của các con bạc, do vậy hành vi của bị cáo còn phạm tội “*Gá bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lay lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

Về tình tiết định khung hình phạt

Hành vi của các bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 248 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn D là người đã có 01 tiền án, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù, về tội “*Đánh bạc*” tại Bản án số 91/2013/HSST, ngày 20/9/2013, hiện bị cáo đang chấp hành phạt, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Yên Văn M, Nguyễn Thành T, Ngô Q, Đặng Kim T, Lê Đắc S, Đặng Vinh H, Lê Sỹ C, Nguyễn Công H, Trương Hữu H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Hữu L có anh ruột Lê Hữu T là liệt sỹ; bị cáo Trương Hữu H có ông ngoại Lê Hạnh K là liệt sỹ; bị cáo Yên Văn M có bác ruột Yên Xuân T là liệt sỹ; bị cáo Lê Đắc S có bác ruột Lê Đắc S được nhà nước tặng Huân chương chống Mỹ cứu nước hạng nhì đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Sỹ C có cha ruột Lê Minh L được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì theo Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo nên bị cáo C còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo cùng tham gia, vì vậy cần xem xét vai trò, tính chất mức độ tham gia và nhân thân của từng bị cáo để lượng hình cho phù hợp.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn D là người đã có 01 tiền án, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù, về tội “*Đánh bạc*” tại Bản án số 91/2013/HSST, ngày 20/9/2013, hiện bị cáo đang chấp hành phạt, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm; Đối với bị cáo Lê Hữu L phạm nhiều tội (Đánh bạc và Gá bạc) nên cần áp dụng Điều 50 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt nhiều tội đối với bị cáo. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo D, L mức hình phạt nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác và cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất

định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân biết chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

Đối với các bị cáo Yên Văn M, Nguyễn Thành T, Ngô Q, Đặng Kim T, Lê Đắc S, Đặng Vinh H, Lê Sỹ C, Nguyễn Công H, Trương Hữu H có đủ các điều kiện quy định tại Điều 30 Bộ luật hình sự nên cần xử phạt các bị cáo bằng hình thức phạt tiền cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt.

Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 22.240.000 đồng (*Hai mươi hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*) là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước

Đối với 04 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 01 bàn mặt làm bằng gạch hoa kích thước (180 x 49,5 x 59,5) cm, 04 ghế nhựa màu đỏ mỗi ghế có kích thước (61 x 30 x 30) cm là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên HĐXX cần chấp nhận.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Hữu L phạm tội “*Đánh bạc*” và “*Gá bạc*”; các bị cáo Yên Văn M, Nguyễn Thành T, Ngô Q, Nguyễn Văn D, Đặng Kim T, Lê Đắc S, Đặng Vinh H, Lê Sỹ C, Nguyễn Công H, Trương Hữu H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt:

Bị cáo Lê Hữu L 12 (mười hai) tháng tù

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt:

Bị cáo Lê Hữu L 03 (ba) tháng tù

Áp dụng Điều 50 của Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Lê Hữu L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 15 (mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016.

Áp dụng Điều 51 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 12 tháng tù, về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 91/2013/HSST, ngày 20/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 17/11/2016, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2012 đến ngày 19/12/2012 và từ ngày 27/8/2016 đến ngày 02/9/2016.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Lê Sỹ C 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt:

Bị cáo Lê Đắc Sáng 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước

Bị cáo Yên Văn M, Trương Hữu H mỗi bị cáo 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật hình sự, năm 1999 xử phạt:

Bị cáo Ngô Q, Đặng Vinh H, Nguyễn Công H mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước

Bị cáo Đặng Kim T, Nguyễn Thành T mỗi bị cáo 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước

Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Các bị cáo bị xử phạt tiền phải nộp đủ số tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R’lấp, tỉnh Đắk Nông.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền 22.240.000 đồng (*Hai mươi hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*) là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc

Tịch thu tiêu hủy đối với 04 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 01 bàn mặt làm bằng gạch hoa kích thước (180 x 49,5 x 59,5) cm, 04 ghế nhựa màu đỏ mỗi ghế có kích thước (61 x 30 x 30) cm là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng Wefi 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 20, Điều 21, Điều 22 Pháp lệnh an phí, lệ phí toa-an: Buộc các bị cáo Lê Văn L, Yên Văn M, Nguyễn Thành T, Ngô Q, Nguyễn Văn D, Đặng Kim T, Lê Đắc S, Đặng Vinh H, Lê Sỹ C, Nguyễn Công H, Trương Hữu H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND H. Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS H. Đắk R'Lấp;
- CA H. Đắk R'Lấp;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hồng